|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DOANH NGHIỆP TỈNH**BAN TUYÊN GIÁO****\*** | **THÔNG TIN SINH HOẠT NỘI BỘ (Phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 8/2020)** |

**I. NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG SINH HOẠT CHI BỘ**

**1. PHÁT HUY TINH THẦN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM: XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN**

Tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh, đã đứng trên lập trường giai cấp công nhân, vận dụng một cách sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam, nêu cao ngọn cờ độc lập dân tộc, tạo nên sức mạnh để Nhân dân ta vùng lên đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân, đế quốc trong gần một thế kỷ và chế độ quân chủ phong kiến mấy nghìn năm; mở ra kỷ nguyên mới - độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 được ghi vào lịch sử dân tộc như một mốc son chói lọi, là sự kiện nổi bật trong lịch sử Việt Nam thế kỷ XX, khẳng định sức mạnh đoàn kết truyền thống yêu nước lâu đời của Nhân dân ta. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và sự ra đời của Nhà nước dân chủ ở nước ta đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước bị áp bức trên thế giới, như chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Chẳng những giai cấp lao động và Nhân dân Việt Nam có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức trên thế giới cũng có quyền tự hào”.

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, tại kỳ họp thứ 2, ngày 9/11/1946, Quốc hội khóa I đã thông qua Hiến pháp 1946 là những chuẩn mực đầu tiên cho việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nước ta. Đó là hiện tượng đặc biệt của lịch sử các cuộc cách mạng trên thế giới. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, với Nhà nước kiểu mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa dân tộc và Nhân dân Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, từ thắng lợi “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” ở Điện Biên Phủ, đến thắng lợi vĩ đại mùa xuân năm 1975, thống nhất đất nước, thu non sông về một mối; đến những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thành công của Cách mạng Tháng Tám 1945 dẫn đến việc ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nay là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam mãi mãi là bài học lớn, là định hướng sáng rõ trong việc xây dựng và không ngừng hoàn thiện Nhà nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm sắc sắc về xây dựng Nhà nước pháp quyền của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân và đã được khẳng định trong Hiến pháp năm 1946, tiếp đến là Hiến pháp năm 1959, 1980, 1992 và Hiến pháp năm 2013. Cụ thể, Đảng ta đã xác định Nhà nước ta do dân lập nên, do dân bầu ra, dân kiểm tra, giám sát; đó phải là nhà nước hoạt động vì dân, lấy việc phục vụ nhân dân làm mục tiêu cao nhất của mình; sức mạnh của Nhà nước ta bắt nguồn từ sức mạnh của nhân dân, của khối đoàn kết toàn dân; phải xây dựng Nhà nước trong sạch vững mạnh, gần dân, sát dân, thể hiện đúng ý chí, nguyện vọng của dân; đảm bảo trên thực tế quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ “chúng ta phải hiểu rằng các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc đến các làng đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh vác việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân...”

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân, trong những năm qua Đảng ta đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết về củng cố và tăng cường xây dựng bộ máy nhà nước. Đặc biệt, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Đến nay, đã đạt nhiều thành tựu: Quốc hội đã nỗ lực đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động; hệ thống pháp luật ngày càng hoàn thiện; hoạt động giám sát của Quốc hội đã tập trung giải quyết những vấn đề bức thiết của đất nước, những vấn đề được Nhân dân và dư luận xã hội quan tâm. Nhiều chủ trương, đường lối của Đảng về cải cách tư pháp được thể chế trong Hiến pháp, pháp luật và được triển khai nghiêm túc trong thực tế đã có tác dụng tạo ra những kết quả quan trọng, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và bảo vệ tốt hơn lợi ích của Nhà nước.

Riêng ở Bến Tre, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh công tác xây dựng Nhà nước pháp quyền của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân thời gian qua đạt được những kết quả tích cực, chất lượng phục vụ của bộ máy chính quyền ngày càng tốt hơn. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền nâng lên. Chất lượng hoạt động, vai trò giám sát của hội đồng nhân dân các cấp được nâng cao, việc ban hành các nghị quyết phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sát với tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo tính khả thi. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện khá tốt công tác chỉ đạo, điều hành; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước từng bước được cải thiện. Các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch, nghị quyết của cấp trên và cấp ủy, hội đồng nhân dân cùng cấp được cụ thể hóa và và tổ chức thực hiện kịp thời. Việc phân cấp quản lý, phân công nhiệm vụ khá cụ thể, rõ ràng; trách nhiệm công vụ và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên; chế độ kiểm tra, báo cáo đi vào nền nếp. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng năng động, trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, thực sự là công bộc của Nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở tỉnh ta vẫn còn những hạn chế nhất định: Năng lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp chuyển biến chưa đồng bộ, có mặt còn bất cập; cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa thật hợp lý, còn tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cán bộ, cán bộ thiếu chuẩn theo qui định còn nhiều. Hiệu quả quản lý Nhà nước các cấp đôi lúc chưa đạt yêu cầu, đôi khi còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm ở một số cơ quan, đơn vị địa phương. Công tác cải cách hành chính và nâng cao chất lượng thực thi công vụ có lúc chưa đáp ứng yêu cầu; việc cải cách tổ chức bộ máy gặp khó khăn; bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm còn chậm.

Để tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền trong giai đoạn hội nhập quốc tế với nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, bộ máy chính quyền trong toàn tỉnh cần đặt người dân vào vị trí trung tâm trong mọi hoạt động và lấy tinh thần phục vụ Nhân dân là nền tảng hoạt động. Cả hệ thống chính trị của tỉnh phải tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng bộ máy chính quyền các cấp. Thực hiện tốt việc lấy ý kiến đóng góp của Nhân dân vào dự thảo các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý kinh tế - xã hội của các cấp chính quyền, đặc biệt trên các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, tài nguyên, tài chính ngân sách,… chống thất thoát, lãng phí; đảm bảo lợi ích Nhà nước và Nhân dân. Đẩy nhanh thực hiện sáp nhập địa giới hành chính; sắp xếp bộ máy Nhà nước, đơn vị hành chính đảm bảo hợp lý, tinh gọn và hoạt động hiệu quả, gắn với xây dựng chính quyền điện tử, triển khai mô hình chính quyền nông thôn, đô thị. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tận tụy - chuyên nghiệp - hiệu quả. Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, phù hợp với đặc điểm từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt phương châm “Dân biết, Dân bàn, Dân làm, Dân giám sát, Dân thụ hưởng”; tập trung các giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn trong công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của Nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; kịp thời tôn vinh những người có đóng góp tích cực cho sự phát triển của tỉnh qua danh hiệu “Công dân Đồng Khởi”...

Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tận tụy - chuyên nghiệp - hiệu quả. Trong đó: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức để đảm bảo thực chất; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, thay thế kịp thời những người năng lực hạn chế, uy tín thấp, không đủ sức khỏe, có sai phạm, không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm, đến tuổi nghỉ hưu; kiên quyết đưa ra khỏi đảng những đảng viên không còn đủ tư cách; xử lý nghiêm các trường hợp chạy chức, cơ hội và vi phạm kỷ luật Đảng. Nâng cao tính hiệu quả của thi tuyển công chức, thi tuyển chức danh lãnh đạo đảm bảo khách quan, minh bạch, công bằng và mang tính cạnh tranh. Có chế độ, chính sách thu hút, đãi ngộ khuyến khích cán bộ tự học. Thường xuyên biểu dương những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu gương về đạo đức lối sống để lan toả trong xã hội,...

Năm 2020 là năm cuối của nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, Đại hội X Đảng bộ tỉnh, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, phát huy mạnh mẽ truyền thống vẻ vang của dân tộc, giá trị và những bài học lịch sử của Cách mạng Tháng Tám, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” và quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Đại hội X Đảng bộ tỉnh. Phấn đấu đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; xây dựng Bến Tre phát triển nhanh và bền vững./.

 **Thụy Hân (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)**

**2.** **SỰ TRƯỞNG THÀNH, LỚN MẠNH CỦA NGÀNH TUYÊN GIÁO QUA 90 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN**

**1. Hệ thống tuyên giáo các cấp ngày càng được củng cố, kiện toàn; đội ngũ cán bộ tuyên giáo không ngừng phát triển về số lượng, lớn mạnh về chất lượng**

Tổ chức bộ máy hệ thống tuyên giáo cấp ủy đảng các cấp từng bước được đổi mới, kiện toàn, chất lượng hoạt động ngày càng được nâng lên. Đến nay, đã có 659 Ban Tuyên giáo quận, huyện, thị ủy; 42 tỉnh, thành phố thành lập được hệ thống tuyên giáo xã, phường, thị trấn (65%), một số tỉnh, thành ủy đang tiến hành xây dựng, nhiều nơi đang triển khai thực hiện thí điểm thành lập hệ thống tuyên giáo xã, phường, thị trấn.

Đội ngũ cán bộ tuyên giáo giai đoạn đầu còn ít, lực lượng cán bộ “mỏng”, qua mỗi thời kỳ cách mạng, lực lượng cán bộ tuyên giáo ngày càng đông về số lượng, mạnh về chất lượng. Hiện nay, tổng số cán bộ tuyên giáo chuyên trách của cấp ủy đảng từ Trung ương đến cấp huyện và tương đương trên cả nước là khoảng trên 3.800 người (cấp Trung ương: 319 người; cấp tỉnh, thành ủy: khoảng 1.200 người; cấp quận huyện, thị: 2.300 người). Lực lượng cán bộ tuyên giáo ngày càng đông đảo, không chỉ có đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác tuyên giáo của cấp ủy, mà còn có đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các phóng viên, biên tập viên báo chí, các chuyên gia, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ, trí thức, cùng đông đảo đội ngũ cộng tác viên.

Nhìn chung, các lực lượng, binh chủng làm công tác tuyên giáo ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tuyên giáo đều là những đồng chí có năng lực, đạo đức, tâm huyết, có trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị, kiến thức chuyên môn, hiểu biết nghiệp vụ, trách nhiệm với công việc; nhiều đồng chí có bề dày kinh nghiệm, đã trải qua nhiều chức vụ lãnh đạo, công tác ở nhiều lĩnh vực (cấp ủy, chính quyền, đoàn thể).

**2. Ngành Tuyên giáo ngày càng thể hiện tính chủ động, tính chiến đấu, vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp đổi mới xây dựng, phát triển, bảo vệ đất nước và hội nhập quốc tế**

Công tác tham mưu của ngành Tuyên giáo với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy đảng mang tầm chiến lược và ngày càng thực hiện tốt vai trò đi trước mở đường, đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trở thành hiện thực trong đời sống xã hội.

 Nội dung, phương thức công tác tuyên giáo từng bước được đổi mới, sát với yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn; chất lượng, hiệu quả ngày càng được nâng lên; tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo của cán bộ tuyên giáo các cấp ngày càng được phát huy. Công tác tư tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử đã có bước đổi mới tích cực, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong xã hội, với tinh thần “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu”. Công tác tư tưởng, tuyên giáo ngày càng nhanh nhạy, đi trước mở đường, khắc phục căn bản tình trạng “chạy theo, nói lại”, “tầm chương trích cú”. Đặc biệt, đã sớm phát hiện và chủ động chỉ đạo, định hướng tuyên truyền những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được chú trọng đẩy mạnh, đạt hiệu quả thiết thực; việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng dần đi vào nền nếp và hoạt động ngày càng hiệu quả.

Qua mỗi giai đoạn cách mạng, ngành Tuyên giáo không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động, nhạy bén, đổi mới công tác tham mưu, không ngừng sáng tạo, tự làm mới mình, bắt kịp sự phát triển thời đại công nghệ 4.0, tổ chức triển khai các nhiệm vụ đồng bộ, bài bản, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần quan trọng trong việc khơi dậy tinh thần yêu nước, lao động, sáng tạo, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, giữ vững ổn định kinh tế chính trị, trật tự an toàn xã hội.

**3. Một số bài học kinh nghiệm**

*Một là*, kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc, bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp ủy để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch trọng tâm hàng năm; nắm bắt kịp thời, chính xác tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân, tăng cường công tác dự báo để chủ động tham mưu Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy giải quyết tốt, đúng và trúng các vấn đề, các sự việc diễn ra, nhất là các vấn đề, sự việc có tính chất phức tạp, nhạy cảm.

*Hai là,* luôn xác định tinh thần trực chiến trên mặt trận tư tưởng của Đảng; đối diện, không né tránh những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động công tác tuyên giáo; nâng cao tính chủ động, sáng tạo và nhạy bén chính trị, để tham mưu đúng và trúng những giải pháp xử lý các vấn đề mới, khó, phức tạp, cũng như những vấn đề thường xuyên thuộc lĩnh vực công tác tuyên giáo ở mỗi thời điểm, địa bàn cụ thể.

*Ba là,* quan tâm đầu tư, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ ngành Tuyên giáo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh vững vàng, nhạy bén chính trị, có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tâm huyết, có khả năng tập hợp, đoàn kết, thuyết phục quần chúng.

*Bốn là,* phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị làm công tác tuyên giáo; tăng cường phối hợp giữa ngành Tuyên giáo với các ban, bộ, ngành, địa phương.

*Năm là,* chủ động, kiên quyết phản bác có cơ sở khoa học và sức thuyết phục các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội; tận dụng lợi thế của các phương tiện truyền thông mới phục vụ cho công tác tuyên giáo.

**4.****Nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tuyên giáo trong thời gian tới**

- Chủ động bám sát, dự báo đúng tình hình thế giới, khu vực và trong nước, thực hiện tốt chức năng định hướng chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, quan tâm phát hiện những điểm mới trong đời sống xã hội, nâng cao chất lượng tham mưu các cấp ủy đảng trong từng lĩnh vực công tác tuyên giáo.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng; nâng cao chất lượng việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả, khả thi. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng.

- Nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Từ đó, chủ động dự báo tình hình, lên các phương án kế hoạch công tác tư tưởng, không để bùng phát thành “điểm nóng”.

-Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường tính chiến đấu, tính hiệu quả và tính thuyết phục, gắn bó chặt chẽ với thực tiễn đất nước. Trước mắt, chỉ đạo và tổ chức tốt công tác tuyên truyền thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các sự kiện trọng đại của đất nước năm 2020, đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng.

- Đổi mới sâu sắc, quyết liệt hơn nữa công tác định hướng chính trị, tư tưởng trong hoạt động báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ; thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại; chú trọng công tác tham mưu thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, khoa học, công nghệ, y tế, thể dục, thể thao, dân số, gia đình, trẻ em…

-Chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh tư tưởng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.

- Động viên, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, gương người tốt, việc tốt, các nhân tố tích cực trên các lĩnh vực của đời sống xã hội gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

-Tổ chức đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ tuyên giáo từ Trung ương đến cơ sở, dự kiến nhu cầu, chủ động tạo nguồn và triển khai kế hoạch xây dựng, phát triển đội ngũ, tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**3. CHỦ TỊCH TÔN ĐỨC THẮNG - NGƯỜI CHIẾN SĨ CỘNG SẢN KIÊN CƯỜNG, BẤT KHUẤT, SÁNG NGỜI ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG**

**Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Tôn Đức Thắng**

Đồng chí Tôn Đức Thắng sinh ngày 20 tháng 8 năm 1888, trong một gia đình nông dân ở Cù lao Ông Hổ, làng An Hòa, tổng Định Thành Hạ, hạt Long Xuyên, nay là xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Thân phụ là cụ Tôn Văn Đề và thân mẫu là cụ Nguyễn Thị Dị, đều là những nông dân cần cù, hiền lành, chất phác. Tôn Đức Thắng là con trai đầu lòng cùng một em trai và hai em gái.

Vốn thông minh, có tính độc lập cao, có năng khiếu lao động kỹ thuật, giàu lòng thương người, Tôn Đức Thắng đã nhanh chóng hòa mình vào cuộc sống và phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân. Nhận ra sức mạnh và những bất công mà giai cấp công nhân phải chịu đựng, càng giúp Tôn Đức Thắng thêm quyết tâm thực hiện lý tưởng, khát vọng làm những việc hữu ích cho đất nước, cho dân tộc và giai cấp công nhân.

Năm 1909, Tôn Đức Thắng tham gia vận động anh em học sinh lính thuỷ bãi khóa. Năm 1910, tham gia vận động anh chị em công nhân Sở Kiến trúc cầu đường và nhà ở Sài Gòn chống bọn chủ, cai, đánh đập vô lý và đòi tăng lương. Năm 1912, tham gia lãnh đạo cuộc bãi công của công nhân Ba Son và vận động học sinh trường Cơ khí Á châu (trường Bá Nghệ Sài Gòn) bãi khóa. Thắng lợi của cuộc đấu tranh bãi công đó đã tiếp thêm niềm tin cho Tôn Đức Thắng vào sức mạnh của giai cấp công nhân và đem lại những kinh nghiệm bước đầu trong việc vận động đoàn kết, tập hợp công nhân chống lại bọn tư bản thực dân.

Năm 1915, Tôn Đức Thắng vào học trường Cơ khí Á châu ở Sài Gòn. Năm 1916, Tôn Đức Thắng làm việc trên chiến hạm Phơ-răng-xơ (France). Tại đây, Tôn Đức Thắng đã tham gia vào sự kiện kéo cờ đỏ trên chiến hạm Phơ-răng-xơ ở Biển Đen vào ngày 20/4/1919 và sau đó bị trục xuất khỏi nước Pháp.

Năm 1920, trở về Sài Gòn, Tôn Đức Thắng tích cực tham gia hoạt động nghiệp đoàn và phong trào của giai cấp công nhân, thành lập và lãnh đạo Công hội bí mật ở Sài Gòn - hình thức tổ chức đầu tiên của giai cấp công nhân Việt Nam. Sự kiện này đánh dấu sự chuyển biến mới của giai cấp công nhân nước ta từ thời kỳ chưa có tổ chức sang thời kỳ có tổ chức.

Tháng 8/1925, Tôn Đức Thắng cùng Công hội đã lãnh đạo cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son giành được thắng lợi.

Năm 1927, Tôn Đức Thắng được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (một tổ chức tiền thân của Đảng ta); cũng trong năm đó, đồng chí được cử làm Uỷ viên Ban Chấp hành Kỳ bộ, Bí thư Thành bộ Sài Gòn. Tháng 7/1929, đồng chí bị thực dân Pháp bắt giam ở Khám Lớn (Sài Gòn), sau đó bị kết án 20 năm khổ sai, tháng 7/1930, bị đày ra Côn Đảo. Tại đây, đồng chí đã tham gia vận động thành lập chi bộ cộng sản nhà tù Côn Đảo và là một trong những Chi uỷ viên đầu tiên.

Ngày 23/9/1945, từ Côn Đảo trở về, ngày 15/10/1945, đồng chí được bầu vào Xứ uỷ Nam Kỳ, phụ trách Uỷ ban kháng chiến, chỉ huy các lực lượng vũ trang Nam Bộ. Tháng 12/1945, Uỷ ban kháng chiến miền Nam Việt Nam và các Khu 7, 8, 9 được thành lập, đồng chí được giao nhiệm vụ tổ chức hậu cần.

Ngày 06/01/1946, đồng chí được bầu làm đại biểu Quốc hội khoá I.

Ngày 30/4/1947, được giao đảm nhiệm chức Bộ trưởng Bộ Nội vụ nhưng đến ngày 25/7/1947, đồng chí đã xin từ chức, nhường chức vụ trên cho các nhân sĩ yêu nước. Ngày 04/8/1947, đồng chí được bầu làm Thanh tra đặc biệt toàn quốc.

Tháng 01/1948, Hội nghị Trung ương Đảng mở rộng đã bầu bổ sung đồng chí Tôn Đức Thắng vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Cùng năm, được cử làm Trưởng ban Trung ương vận động thi đua ái quốc; Quyền Trưởng ban Thường trực Quốc hội.

Ngày 17/5/1950, Hội hữu nghị Việt - Xô được thành lập, đồng chí được bầu làm Chủ tịch Hội.

Tháng 2/1951, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương. Tháng 3/1951, tiếp tục được bầu làm Chủ tịch Mặt trận Liên hiệp quốc dân Việt Nam (gọi tắt là Mặt trận Liên Việt).

Tháng 9/1955, đồng chí được phân công giữ chức vụ Trưởng Ban Thường trực Quốc hội, tại Đại hội Mặt trận Dân tộc thống nhất toàn quốc, đồng chí được bầu làm Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ngày 27/2/1957, đồng chí được cử làm Trưởng ban chỉ đạo thanh toán nạn mù chữ Trung ương.

Ngày 15/7/1960, tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá II, đồng chí được bầu làm Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 2/9/1969, tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khoá III, đồng chí được bầu là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Ngày 30/3/1980, đồng chí Chủ tịch Tôn Đức Thắng từ trần.

**Những cống hiến to lớn của đồng chí Tôn Đức Thắng với cách mạng Việt Nam và thế giới**

*Đồng chí Tôn Đức Thắng là người thành lập Công hội bí mật - tổ chức công hội đầu tiên của giai cấp công nhân Việt Nam; góp phần quan trọng vào quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam*

Năm 1920, trở về Sài Gòn, bằng tình cảm yêu mến, sự giác ngộ về Cách mạng Tháng Mười Nga và Nhà nước Xô Viết cùng với những kinh nghiệm trong tổ chức đấu tranh của giai cấp công nhân ở các nước tư bản, đặc biệt là nghiệp đoàn ở Pháp, đồng chí Tôn Đức Thắng đã cùng với những người bạn chiến đấu, thành lập và lãnh đạo Công hội bí mật Sài Gòn. Đây là tổ chức công hội đầu tiên của giai cấp công nhân Việt Nam. Công hội bí mật được thành lập, đánh đấu sự chuyển biến mới của giai cấp công nhân Việt Nam từ thời kỳ chưa có tổ chức sang thời kỳ có tổ chức.

Từ khi thành lập, Công hội đã liên tục lãnh đạo phong trào đấu tranh của công nhân ở Sài Gòn - Chợ Lớn, mà điển hình là cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son (8/1925). Trong những năm 1926 - 1927, Công hội Sài Gòn là cơ sở vững chắc cho sự hình thành và phát triển tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, không chỉ ở Sài Gòn mà trên cả xứ Nam Kỳ. Khi Kỳ bộ Nam Kỳ thành lập, đồng chí Tôn Đức Thắng được cử làm Ủy viên Ban Chấp hành Kỳ bộ, Bí thư Thành bộ Sài Gòn, phụ trách phong trào công nhân. Với chức trách được giao, đồng chí đã góp phần tích cực thúc đẩy việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở nước ta, chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho sự ra đời đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam.

*Đồng chí Tôn Đức Thắng là một chiến sĩ cộng sản kiên cường, bất khuất, sáng ngời đạo đức cách mạng*

Tháng 7/1929, đồng chí Tôn Đức Thắng bị thực dân Pháp bắt giam tại Khám Lớn (Sài Gòn) và một năm sau bị đày ra Côn Đảo. Gần mười bảy năm bị giam ở ngục tù đế quốc, đồng chí Tôn Đức Thắng luôn tỏ rõ là một nhà yêu nước vĩ đại, một chiến sĩ cộng sản kiên cường, bất khuất, đấu tranh không khoan nhượng với kẻ thù; thương yêu đồng chí và những người cùng cảnh ngộ. Đồng chí đã đề xướng việc thành lập Hội cứu tế tù nhân - hội tù Côn Đảo đầu tiên; góp phần quan trọng vào việc thành lập Chi bộ cộng sản đầu tiên ở nhà tù Côn Đảo, mở ra thời kỳ đấu tranh mới của tù nhân Côn Đảo, thời kỳ đấu tranh có tổ chức, có phương pháp, với mục tiêu cụ thể trước mắt và lâu dài. Đặc biệt khi Chi bộ thực hiện chủ trương biến “*nhà tù thành trường học cộng sản”*, đồng chí Tôn Đức Thắng tích cực hưởng ứng, gương mẫu học tập và tham gia vào truyền bá những kiến thức về lý luận cơ bản và nội dung huấn luyện cho các tù nhân. Nhờ sự bí mật, khôn khéo, đồng chí Tôn Đức Thắng đã giúp Chi bộ vừa chuyển được thư từ, tài liệu ở Côn Đảo về Sài Gòn, vừa nhận được nhiều sách lý luận gồm những tác phẩm kinh điển Mác, Ăngghen, Lênin... dùng làm tài liệu học tập trong tù.

Hình ảnh người chiến sĩ cộng sản Tôn Đức Thắng kiên cường, sáng ngời bản lĩnh và niềm tin tất thắng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc để vượt qua sự khốc liệt của ngục tù đế quốc đã làm các đồng chí đảng viên tù Côn Đảo ngưỡng mộ và kẻ thù khiếp sợ.

*Đồng chí Tôn Đức Thắng là một nhà lãnh đạo mẫu mực của cách mạng Việt Nam ở thời đại Hồ Chí Minh*

Dù ở cương vị công tác nào, đồng chí cũng luôn nêu cao ý thức, tổ chức kỷ luật của người đảng viên Đảng Cộng sản; gương mẫu đi đầu, sẵn sàng, gánh vác nhiệm vụ khó khăn nhất; có tinh thần đứng mũi, chịu xào, ý thức trách nhiệm cao với công việc; không màng danh lợi cho bản thân, sống bình dị; nêu gương sáng về sự trung thành, lòng tận tụy phục vụ nhân dân. Đồng chí là một mẫu mực về đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, khiêm tốn, giản dị.

Khi Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), đồng chí đã cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc đến thắng lợi, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước và ra sức xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Mặc dù tuổi cao, đồng chí luôn luôn phấn đấu quên mình để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước giao phó.

*Đồng chí Tôn Đức Thắng là người tiêu biểu nhất cho chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh*

Hơn 30 năm liên tục trực tiếp lãnh đạo tổ chức xây dựng, mở rộng, phát triển Mặt trận đoàn kết dân tộc ở nước ta, đồng chí Tôn Đức Thắng đã đóng góp quan trọng và đặc biệt xuất sắc trong việc bồi đắp, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc; là người tiêu biểu nhất cho chính sách đại đoàn kết của Đảng và của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, hình ảnh đồng chí Tôn Đức Thắng sâu đậm về uy tín và đức độ. Đồng chí đã có những đóng góp quý giá về lý luận, làm sáng tỏ và phong phú tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc ở nước ta.

Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Tôn Đức Thắng là một tấm gương sáng về lòng trung thành, tận tụy; về tinh thần anh dũng, bất khuất; về đức tính khiêm tốn, giản dị. Trên 60 năm cống hiến cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng, của dân tộc Việt Nam, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, đồng chí Tôn Đức Thắng vinh dự là người đầu tiên được Quốc hội và Chủ tịch Hồ Chí Minh trao tặng Huân chương Sao Vàng - Huân chương cao quý nhất của Nhà nước ta; được Đảng, Nhà nước ta trao tặng Huân chương Đại đoàn kết; được Quốc hội nước Cộng hòa Nhân dân Mông Cổ trao tặng Huân chương cao quý nhất của Nhà nước Mông Cổ. Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa Cu Ba trao tặng Huân chương Hữu nghị Cu Ba. Đoàn Chủ tịch Xô Viết Tối cao Liên Xô trao tặng Huân chương Lênin - Huân chương cao nhất của Liên Xô,… cùng nhiều phần thưởng cao quý khác.

 **Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (tổng hợp)**

**4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VIỆC HỌC TẬP, KẾ THỪA VÀ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC**

Hơn 70 năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc, có thể khẳng định rằng, mọi thành quả cách mạng của Đảng, của dân tộc ta đều gắn liền với việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước. Đọc lại di sản tư tưởng của Người, đặc biệt là các bài nói, bài viết về thi đua yêu nước, chúng ta tiếp thu, kế thừa và học tập được những nội dung cốt lõi, vẫn còn mang tính thời sự, đó là: (1) Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là sự kế thừa, vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam; (2) Thi đua phải trở thành phong trào rộng lớn và có sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân; (3) Thi đua phải xác định đúng mục đích, xây dựng được kế hoạch rõ ràng và phải tiến hành thường xuyên, liên tục; (4) Thi đua là để đào tạo, rèn luyện và xây dựng con người mới; (5) Thi đua phải đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, gắn liền với tổng kết, rút kinh nghiệm và khen thưởng.

Để nâng cao hiệu quả của việc học tập, kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

*Một là*, kế thừa, tiếp thu và phát huy những giá trị cốt lõi trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là cách làm thiết thực nhất để nối tiếp và phát triển sự nghiệp cách mạng mà Người đã lựa chọn*.* Đồng thời, tổ chức phong trào thi đua nhằm phát động nhân dân đoàn kết một lòng, phát huy ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; tạo khí thế thi đua sôi nổi trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo quốc phòng - an ninh, hoàn thành thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thi đua yêu nước phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, của các bộ, ngành, các địa phương, đơn vị và cơ sở.

*Hai là*, tổ chức, duy trì nhiều phong trào thi đua để mọi người phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự giác, tích cực tham gia vào phong trào thi đua làm cho phong trào thi đua trở thành hành động cách mạng của đông đảo quần chúng nhân dân. Đặc biệt là, công tác thi đua, khen thưởng phải đóng góp vào sự chuyển mình của đất nước, để đưa đất nước tiến lên. Thi đua phải hướng về cơ sở, hướng vào quần chúng nhân dân và từng bước góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu đẹp, sánh vai với các cường quốc năm châu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong đợi.

*Ba là,* tiếp tục đẩy mạnh và phát triển phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực với những nội dung mới, với chiều sâu rộng và những sắc thái mới. Những nội dung của thi đua cũng như những hình thức tổ chức phong trào thi đua cần được đổi mới cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng cấp, từng đơn vị, từng địa phương, cơ sở. Đồng thời, tiếp tục biểu dương, tuyên truyền, tôn vinh tập thể, cá nhân tiêu biểu, các mô hình mới, sáng tạo trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Công tác thi đua phải tạo ra một phong trào có sức lan tỏa rộng lớn, mang lại hiệu quả thiết thực và lập nhiều thành tích hơn nữa để chào mừng những ngày lễ lớn năm 2020, chào mừng Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ X.

*Bốn là*, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước phải gắn liền với “Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; gắn với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII, kiên quyết, kiên trì, liên tục đấu tranh nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; gắn liền với đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng bằng những giải pháp, biện pháp, quy chế, quy định chặt chẽ và kiên quyết khắc phục lối “phê bình và tự phê bình” một cách chung chung, “dĩ hòa vi quý”, nể nang trong nhận xét, cào bằng trong xếp loại, đánh giá cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng… Đồng thời, đấu tranh không khoan nhượng với những tư tưởng thù địch, sai trái để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

*Năm là,* các cơ quan thông tin đại chúng cần tăng cường hơn nữa số lượng tin, bài; mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền cho phong trào thi đua yêu nước. Đặc biệt, cần kết hợp và triệt để sử dụng ưu thế của mạng internet và mạng xã hội để tuyên truyền biểu dương người tốt, việc tốt; những điển hình tiên tiến; biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được các cấp, các ngành và nhà nước khen thưởng*.*

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**5. MỘT SỐ THÔNG TIN MỚI**

**1. Một số chính sách cho người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Ngày 07/7/2020, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND về quy định một số chính sách cho người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

*1. Đối tượng hỗ trợ:* Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; Lao động thuộc diện mồ côi tại các địa phương hoặc đang sinh sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội; Người tham gia Chương trình khởi nghiệp thoát nghèo thông qua đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

*2. Điều kiện hỗ trợ:* Người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, theo quy định của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Người lao động có ký kết hợp đồng đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài với doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; Người lao động có hộ chiếu còn thời hạn và có đầy đủ giấy tờ chứng minh hoặc có xác nhận của địa phương nơi cư trú thuộc đối tượng hỗ trợ.

*3. Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ:*

- Chi phí đào tạo ngoại ngữ: 3.000.000 đồng/lao động.

- Chi phí bồi dưỡng kiến thức cần thiết: 530.000 đồng/lao động.

- Chi phí khám sức khỏe ban đầu: 750.000 đồng/lao động.

- Chi phí làm thị thực (visa): 610.000 đồng/lao động (trường hợp chi phí làm thị thực (visa) có mức thấp hơn 610.000 đồng thì mức hỗ trợ theo chứng từ, hóa đơn thực tế kèm theo hồ sơ).

Ngoài các nội dung hỗ trợ trên, các đối tượng được nêu trong Nghị quyết còn được vay vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định tại Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn ngân sách tỉnh.

**2. Tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết**

Ngày 08/7/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành công văn số 3407/UBND-KGVX về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu ngành chức năng triển khai mạnh mẽ hơn nữa hoạt động diệt loăng quăng/bọ gậy trên địa bàn ngay trong tháng 7 năm 2020 và duy trì hoạt động 1 tuần/1 lần tại các khu vực có nguy cơ cao, 2 tuần/1 lần tại các khu vực có chỉ số muỗi, loăng quăng/bọ gậy cao và 1 tháng/1 lần tại các khu vực còn lại theo chỉ đạo của Bộ Y tế. Giám sát chặt chẽ việc xử lý triệt để ổ dịch sốt xuất huyết tại địa phương. Tổ chức phun hóa chất 100% các hộ gia đình thuộc khu vực ổ dịch. Đảm bảo phun hóa chất đúng kỹ thuật, đánh giá chỉ số véc tơ trước và sau phun để có chỉ định phun cụ thể. Xác định khu vực có nguy cơ cao để tổ chức phun hóa chất diện rộng. Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh tổ chức tốt việc thu dung điều trị bệnh nhân, hạn chế tối đa các trường hợp tử vong do sốt xuất huyết, đặc biệt tại các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân, tránh tình trạng bệnh nhân không được tư vấn, cấp cứu, điều trị và chuyển tuyến kịp thời, đồng thời có kế hoạch phân tuyến điều trị, hỗ trợ tuyến dưới, tránh tình trạng quá tải bệnh viện.

Các ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt hoạt động truyền thông để người dân hiểu và chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống sốt xuất huyết như: lật úp dụng cụ chứa nước không sử dụng, diệt loăng quăng/bọ gậy, nằm màn, chống muỗi đốt, truyền thông về dấu hiệu của bệnh sốt xuất huyết và hướng dẫn khi mắc bệnh không tự điều trị tại nhà, đến ngay các cơ sở y tế để được khám, điều trị kịp thời. Tuyên truyền, vận động người dân vệ sinh môi trường, áp dụng các biện pháp phòng chống dịch sốt xuất huyết tại nơi cư trú.

**3. Tăng cường triển khai các hoạt động phòng, chống dịch Covid – 19**

Trước tình hình diễn biến dịch Covid -19 hết sức phức tạp tại Đà Nẵng, nguy cơ lan ra các tỉnh lân cận và các tỉnh có người du lịch từ Thành phố Đà Nẵng trở về rất cao, trong đó có rất đông người của tỉnh Bến Tre. Để chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm những trường hợp mắc đầu tiên, kịp thời khoanh vùng dập dịch, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre yêu cầu:

1. Các đơn vị tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid -19 trên địa bàn. Khẩn trương điều tra phát hiện những người có yếu tố liên quan đến thành phố Đà Nẵng để thực hiện cách ly theo tinh thần đã chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh phụ trách các huyện, thành phố khẩn trương tiến hành kiểm tra công tác triển khai các biện pháp sẵn sàng phòng, chống dịch của các địa phương, công tác rà soát phát hiện và tổ chức cách ly những người có yếu tố nguy cơ.

3. Tiếp tục duy trì và củng cố các khu cách ly điều trị, khu cách ly tập trung sẵn sàng tiếp nhận cách ly khi có nhu cầu. Rà soát, kích hoạt lại các đội cơ động sẵn sàng ứng phó khi có trường hợp bệnh xảy ra.

4. Sở Y tế theo dõi thật sát tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh để có tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ứng phó kịp thời với tình hình diễn biến của dịch bệnh. Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh triển khai nghiêm Công điện số 1158/CĐ-BCĐQG ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid -19 về việc khẩn trương đẩy mạnh các biện pháp phòng và kiểm soát lây nhiễm Covid -19 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Triển khai các biện pháp phòng chống dịch, đảm bảo an toàn cho người bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh. Theo dõi sát những trường hợp cách ly y tế tại nhà đảm bảo đúng quy định.

 5. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Y tế xây dựng Kế hoạch đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh trong suốt thời gian tổ chức kỳ thi tốt nghiệp phổ thông trung học năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông trên địa bàn triển khai tuyên truyền cho người người dân hiểu đúng và thực hiện đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

7. Công an tỉnh quản lý chặt công tác quản lý tạm trú, tạm vắng và cư trú trên địa bàn; vận động quần chúng nhân dân thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương khi phát hiện các trường hợp [nhập cảnh trái phép](https://plo.vn/tags/IE5o4bqtcCBj4bqjbmggdHLDoWkgcGjDqXA%3D/nhap-canh-trai-phep.html) trong cộng đồng để có biện pháp xử lý. Xử lý nghiêm các đối tượng đưa người nhập cảnh trái phép đến lưu trú tại tỉnh.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục chỉ đạo các đơn vị kinh doanh du lịch thống kê các trường hợp đã đi du lịch đến thành phố Đà Nẵng, báo cáo kịp thời với ngành y tế để phối hợp xử lý.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kích hoạt các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương, chỉ đạo các ngành chức năng triển khai quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Tuyên truyền vận động người dân áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo hướng dẫn của ngành y tế, phát hiện những người có yếu tố nguy cơ để báo chính quyền địa phương triển khai các biện pháp cách ly phòng chống dịch. Báo cáo tình hình dịch Covid-19 hàng ngày với Sở Y tế để tổng hợp thành báo cáo chung gửi Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi.

 **Văn phòng Tỉnh ủy**

**6. NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ BỆNH BẠCH HẦU**

Bạch hầu là bệnh nhiễm khuẩn, nhiễm độc cấp tính do vi khuẩn bạch hầu gây nên, thuộc nhóm B trong Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm. Bệnh thường gặp ở trẻ nhỏ, tuy nhiên cũng có thể gặp ở người lớn nếu không có miễn dịch.

Bệnh lây truyền dễ dàng qua đường hô hấp hoặc qua tiếp xúc trực tiếp với các dịch tiết từ niêm mạc mũi họng của bệnh nhân hoặc người lành mang trùng khi ho, hắt hơi, đặc biệt trong khu vực dân cư đông đúc hoặc nơi có điều kiện vệ sinh không đảm bảo.

Biểu hiện bệnh có thể từ nhẹ đến nặng, thường có giả mạc màu trắng ở tuyến hạnh nhân, hầu họng, thanh quản, mũi, có thể xuất hiện ở da, các màng niêm mạc khác như kết mạc mắt hoặc bộ phận sinh dục, trường hợp nặng có thể gây biến chứng và tử vong.

Bệnh bạch hầu có thể dự phòng được bằng tiêm vắc xin đủ liều và đúng lịch.

Khi phát hiện sớm, bệnh điều trị khỏi bằng kháng sinh. Trước đây bệnh lưu hành khá phổ biến ở hầu hết các địa phương trên cả nước; từ khi vắc xin phòng bạch hầu được đưa vào chương trình tiêm chủng mở rộng, bệnh đã được khống chế và chỉ ghi nhận một vài trường hợp lẻ tẻ do không được tiêm đầy đủ các mũi vắc xin phòng bệnh, thường xảy ra ở các khu vực vùng sâu, vùng xa nơi có tỷ lệ tiêm chủng thấp.

Hiện bệnh bạch hầu chưa được loại trừ ở nước ta, do đó người dân vẫn có thể mắc bệnh nếu chưa tiêm vắc xin phòng bệnh đầy đủ và tiếp xúc với mầm bệnh.

Để chủ động phòng chống bệnh bạch hầu, Cục Y tế dự phòng khuyến cáo người dân cần thực hiện tốt các biện pháp sau:

1. Đưa trẻ đi tiêm chủng tiêm vắc xin phối hợp phòng bệnh bạch hầu.

2. Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng; che miệng khi ho hoặc hắt hơi; giữ vệ sinh thân thể, mũi, họng hàng ngày; hạn chế tiếp xúc với người mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh.

3. Đảm bảo nhà ở, nhà trẻ, lớp học thông thoáng, sạch sẽ và có đủ ánh sáng.

4. Khi có dấu hiệu mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh bạch hầu phải được cách ly và đưa đến cơ sở y tế để được khám, điều trị kịp thời.

5. Người dân trong ổ dịch cần thực hiện nghiêm túc việc uống thuốc phòng và tiêm vắc xin phòng bệnh theo chỉ định và yêu cầu của cơ quan y tế.

**\* Công tác phòng, chống bệnh bạch hầu của tỉnh**

Sở Y tế phát hành Công văn số 2096/SYT-NVY ngày 13 tháng 7 năm 2020 về thực hiện Công điện số 862/CĐTTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh bạch hầu, giao các đơn vị trực thuộc tùy theo chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện công tác phòng, chống bệnh bạch hầu như sau:

**1. Đối với y tế dự phòng**

- Triển khai tiêm chủng cho trẻ trong Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Rà soát, xác định rõ địa bàn, nếu phát hiện đối tượng có nguy cơ mắc bệnh, tổ chức tiêm chủng đầy đủ vắc xin phòng bệnh bạch hầu cho các nhóm đối tượng.

- Tổ chức việc giám sát chặt chẽ tình hình, phát hiện sớm, xử lý triệt để không để dịch bùng phát, lan rộng.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Đồng Khởi tuyên truyền, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh bạch hầu để người dân tích cực, chủ động thực hiện, khi có dấu hiệu mắc bệnh đến ngay cơ sở y tế để được khám, điều trị kịp thời.

**2. Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Phát hiện sớm, điều trị kịp thời người mắc bệnh bạch hầu, người lành mang trùng; bảo đảm đủ kinh phí, phương tiện, vật tư, hóa chất, trang thiết bị; thực hiện tốt công tác chẩn đoán sớm, cấp cứu, điều trị bệnh nhân, hạn chế thấp nhất trường hợp tử vong.

 **Sở Y tế tỉnh Bến Tre**

**7. ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC ĐẤU TRANH PHẢN BÁC QUAN ĐIỂM, THÔNG TIN SAI TRÁI THÙ ĐỊCH TRÊN MẠNG XÃ HỘI**

Thời gian gần đây, lợi dụng sự phát triển không ngừng của internet, ảnh hưởng rộng mạnh của mạng xã hội trong công tác truyền thông, các thế lực thù địch, phần tử bất mãn, cơ hội chính trị đã tận dụng triệt để để chống phá Đảng và Nhà nước ta, trong đó có địa bàn Bến Tre. Chúng tăng cường xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thông tin sai sự thật, nói xấu bôi nhọ lãnh tụ, lãnh đạo Đảng, Nhà nước, phủ nhận thành quả phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam và của tỉnh,... Tuy nhiên, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng; công tác phối hợp hiệu quả của chính quyền các cấp trong quản lý nhà nước và xử lý các vấn đề phức tạp, Bến Tre là một trong những tỉnh cơ bản ổn định, ít bị tác động bởi sự chống phá, nhằm thực hiện âm mưu “Diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa của các thế lực thù địch.

Đây là âm mưu rất nguy hiểm, tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức đối với công tác định hướng tư tưởng, ảnh hưởng rất lớn đến niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng, sự tồn vong của đất nước. Vì vậy, việc đổi mới nội dung, phương thức đấu tranh phản bác quan điểm, thông tin sai trái thù địch trên internet, mạng xã hội là việc làm rất quan trọng, cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Đấu tranh trực diện với thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, thời gian qua, Ban Chỉ đạo 35, Nhóm chuyên gia Ban Chỉ đạo 35 các cấp đã không ngừng củng cố, nâng cao vai trò từng thành viên trong thực hiện nhiệm vụ cụ thể đạt một số kết quả quan trọng. Lực lượng cộng tác viên Ban Chỉ đạo 35 toàn tỉnh với hơn 800 thành viên được tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ; nhiều trang web, facebook, fanpage thực hiện nhiệm vụ Ban Chỉ đạo 35 các cấp được tạo mới, đã viết, đăng tải, chia sẻ hàng ngàn bài viết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thu hút hàng trăm ngàn tiếp cận, bày tỏ cảm xúc, hàng ngàn lượt chia sẻ, bình luận theo hướng tích cực. Công tác phối hợp với các ngành, lực lượng chức năng trong đấu tranh trực tiếp, theo dõi, phát hiện xử lý các đối tượng có hành vi tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước được thực hiện quyết liệt, xử phạt răn đe, giáo dục nhiều đối tượng.

Tuy nhiên, tình hình khiếu kiện đông người, khiếu kiện vượt cấp trên địa bàn còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp; công tác nắm bắt, tuyên truyền, phản bác một số vụ việc, sự kiện chưa kịp thời, việc phản bác còn bị động; thông tin định hướng còn chậm. Một số địa phương, ngành chưa quan tâm đúng mức về tầm quan trọng của công tác phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Bản lĩnh, tính chiến đấu của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao; công tác nắm bắt, phản ánh dư luận, nhất là các vấn đề nóng có lúc chưa kịp thời; nội dung phản bác mang tính lý luận, thiếu trực diện, chưa thu hút sự quan tâm của cộng đồng mạng; lực lượng cộng tác viên thiếu nhạy bén trong nắm bắt tâm trạng xã hội, ít đầu tư cho bài viết, hiệu quả đấu tranh, phản bác chưa cao,…

Từ những thực tế nêu trên, để công tác đấu tranh phản bác quan điểm, thông tin sai trái thù địch trên internet, mạng xã hội mang lại hiệu quả, đòi hỏi các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là từng cán bộ, đảng viên cần quan tâm, tập trung thực hiện một số nội dung, cụ thể:

*Thứ nhất,* tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, liên tục của cấp ủy, người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với hoạt động của Ban Chỉ đạo, Nhóm cộng tác viên Ban Chỉ đạo 35 theo đúng quy chế hoạt động. Tạo điều kiện về phương tiện, con người, chế độ hỗ trợ, động viên cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

*Thứ hai,* đẩy mạnh thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; nêu cao tinh thần “Phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân” bằng sự thân thành, trách nhiệm trong từng cán bộ, đảng viên, trở thành hoạt động thường xuyên tại chi bộ, đảng bộ, các tổ chức đoàn thể tại địa phương, đơn vị, giữ vững niềm tin của Nhân dân với Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện, giáo dục, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật, đạo đức lối sống; ngăn ngừa 27 biểu hiện “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

*Thứ ba,* tăng cường củng cố, xây dựng lực lượng cộng tác viên các cấp, các ngành đảm bảo chất lượng “vững lý luận, tư tưởng; giỏi kỹ năng, nghiệp vụ; nhận thức chính trị đúng đắn; tinh thần trách nhiệm cao; gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có tính chiến đấu, ý thức tổ chức kỷ luật cao; kỷ luật trong phát ngôn; đảm bảo các chế độ mật theo yêu cầu nhiệm vụ; am hiểu lĩnh vực, địa bàn, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; nhạy bén mạng xã hội”.

*Thứ tư,* thường xuyên rà soát, nắm chắc hoạt động của các đối tượng bất mãn, cực đoan, chống đối, nhất là người địa phương đang tham gia các hội, nhóm phản động; đánh giá, phân loại đối tượng để có hình thức đấu tranh hiệu quả; phối hợp ngành công an nghiên cứu thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nắm bắt, ngăn chặn, vô hiệu hóa, xử lý nghiêm các hành vi chống phá Đảng, Nhà nước.

*Thứ năm,* tăng cường phối hợp, đoàn kết các lực lượng chủ lực, nhóm chuyên gia, cộng tác viên trong tỉnh, ngoài tỉnh trong nắm bắt thông tin mạng, dư luận xã hội nhất là các vấn đề nóng tại địa phương, chủ động xây dựng phương án đấu tranh; nâng cao kỹ năng viết bài, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đăng tải, chia sẻ, bình luận đấu tranh phản bác các quan điểm, thông tin sai trái thù địch.

*Thứ sáu,* tăng cường phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý báo chí, nhất là báo điện tử, trang thông tin điện tử; thận trọng trong thông tin những vấn đề nhạy cảm, có yếu tố chính trị, lịch sử, đối ngoại,… Đặc biệt, cần quản lý, kiểm soát tốt các bình luận trên các trang tin, báo điện tử; nâng cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo trong thông tin, sử dụng mạng xã hội./.

**Tôn Đức Tài (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)**

**8. Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh chỉ đạo tổ chức thành công đại hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Kế hoạch số 183-KH/TU ngày 19/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ 3 cấp (cấp cơ sở, cấp huyện, thành phố, tương đương và cấp tỉnh), Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh (Đảng ủy Khối) đã tập trung chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức đại hội đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định.

Đảng bộ Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh được thành lập trên cơ sở hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh, với tổng số 99 tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ) với 6.517 đảng viên. Thực hiện các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, Đảng ủy Khối đã tập trung triển khai đồng bộ nhiều biện pháp, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để chỉ đạo đại hội các chi bộ, đảng bộ cơ sở, đảm bảo nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy định.

Đảng ủy Khối đã thành lập 05 đoàn giám sát, tiến hành giám sát 11 TCCSĐ về công tác chuẩn bị văn kiện, nhân sự đại hội. Qua giám sát, đã làm rõ những ưu, nhược điểm, đồng thời, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, giúp cấp ủy cơ sở khắc phục ngay những hạn chế, chuẩn bị tốt nhất các điều kiện để tổ chức đại hội đúng tiến độ. Đảng ủy Khối đã chọn Chi bộ Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bến Tre tiến hành đại hội điểm. Sau đại hội điểm, tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm về công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức đại hội cấp cơ sở trong toàn Đảng bộ. Qua việc rút kinh nghiệm, các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy Khối đã chuẩn bị kỹ lưỡng hơn các điều kiện và cách thức điều hành đại hội. Đảng ủy Khối phân công các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và lãnh đạo các ban đảng đến dự và trực tiếp chỉ đạo đại hội tại các chi, đảng bộ trực thuộc, đảm bảo theo đúng quy định của Đảng.

Đến ngày 08/7/2020, tất cả 99/99 tổ chức cơ sở đảng đã hoàn thành đại hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 (51/51 đảng bộ; 48/48 chi bộ), trong đó có 10 đảng bộ tổ chức đại hội đại biểu, 18 đảng bộ cơ sở được chọn thí điểm bầu trực tiếp bí thư tại đại hội.

Hầu hết các chi, đảng bộ cơ sở đều bám sát kế hoạch chỉ đạo đại hội của Đảng ủy Khối, làm tốt công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội bảo đảm chất lượng, đúng nguyên tắc và đầy đủ 04 nội dung. Các cấp ủy cơ sở đã quan tâm làm tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội, tạo không khí phấn khởi trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Báo cáo chính trị đã đánh giá toàn diện những kết quả đạt được nhiệm kỳ 2015 - 2020, đồng thời thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm, từ đó đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Trong đó, chú trọng xác định rõ chủ đề, phương châm, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong nhiệm kỳ tới. Việc xây dựng và thảo luận văn kiện đại hội được thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc theo đúng hướng dẫn.

Công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy khóa mới thực hiện theo kế hoạch, các hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Nguồn nhân sự được tổ chức khảo sát lấy ý kiến trong cấp ủy, cán bộ, đảng viên và trên cơ sở nguồn quy hoạch cán bộ của từng đảng bộ, chi bộ cơ sở, bảo đảm cơ cấu. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới, đảm bảo chuẩn chất, có năng lực, trình độ, uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Số lượng cấp ủy viên khóa mới là 683 đồng chí; cấp ủy viên tái cử là 440 đồng chí (64,42%); mới tham gia cấp ủy lần đầu là 243 đồng chí (35,58%); cấp ủy viên nữ là 174 đồng chí (25,48 %). Tuổi đời bình quân của cấp ủy là 45 tuổi; bí thư, phó bí thư là nữ có 18 đồng chí. Cấp ủy viên tái cử không trúng cử là 10 đồng chí; trường hợp dự kiến nhưng không trúng cử vào cấp uỷ khóa mới gồm 02 phó bí thư và 01 ủy viên ban thường vụ. Đại hội cấp cơ sở đã bầu 213 đại biểu chính thức dự đại hội cấp trên.

Không khí đại hội diễn ra dân chủ, cởi mở, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, quy định Điều lệ Đảng và quy chế bầu cử trong Đảng. Phương pháp điều hành của đoàn chủ tịch các đại hội được thực hiện bài bản, linh hoạt, đúng chương trình, nội dung đề ra; việc biểu quyết các vấn đề được đưa ra tập trung, góp phần quyết định thành công đại hội. Các đại biểu dự đại hội phát huy tốt tinh thần trách nhiệm trước Đảng, có ý thức xây dựng cao, thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến vào các văn kiện đại hội cấp trên đảm bảo tính dân chủ, đóng góp được nhiều ý kiến thiết thực vào dự thảo các văn kiện đại hội cấp trên và được đoàn chủ tịch tiếp thu, tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định. Việc bầu cử ban chấp hành, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ Khối đảm số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý, đúng quy định.

Với quyết tâm chính trị cao cùng sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, các chi bộ, đảng bộ cơ sở đã hoàn thành việc tổ chức đại hội đảm bảo nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy định, góp phần vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngày càng vững mạnh. Đây chính là tiền đề để Đảng ủy Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong thời gian tới.

**Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối**

**II. THÔNG TIN THAM KHẢO**

**1. KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020**

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới, công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta vẫn được triển khai với tinh thần chủ động, tích cực, bám sát vào các trọng tâm ưu tiên đã đề ra và có những cách làm mới, sáng tạo; có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, Quốc hội, đối ngoại của các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là đối ngoại nhân dân đã mang lại nhiều kết quả quan trọng, đó là:

***1.******Công tác đối ngoại góp phần******xử lý hiệu quả các vấn đề liên quan đến an ninh của đất nước, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ***. Ta đã phối hợp với phía Cam-pu-chia hoàn thành ký và phê chuẩn 02 văn kiện pháp lý công nhận 84% thành quả phân giới, cắm mốc đường biên giới trên bộ, tạo điều kiện thuận lợi ổn định đường biên giới và tập trung thúc đẩy việc hoàn thành phân giới phần còn lại giữa hai nước trong thời gian tới. Đấu tranh hiệu quả với sự can dự, chống phá của các thế lực thù địch, nhất là việc lợi dụng các giá trị liên quan đến dân chủ, nhân quyền, đảm bảo tốt trật tự an ninh, an toàn và ổn định xã hội.

***2. Phát huy tốt tự chủ đối ngoại, xử lý đúng đắn quan hệ với các nước lớn và đối tác quan trọng, góp phần củng cố cục diện quan hệ đối ngoại ổn định, ngày càng đi vào chiều sâu***. Bên cạnh việc phòng, chống dịch COVID-19 hiệu quả, các cơ quan, đoàn thể của nước ta triển khai hiệu quả “ngoại giao COVID” hỗ trợ trang thiết bị y tế nhiều nước trong đại dịch COVID-19 vừa qua, được bạn bè quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Hợp tác quốc phòng, an ninh ngày càng phát huy hiệu quả trong việc thúc đẩy tin cậy chính trị với các nước.

***3.******Phát huy tốt vị thế đối ngoại, tranh thủ thời cơ, tận dụng các cơ hội, nâng cao uy tín trên trường quốc tế và sự tin cậy đối ngoại***. Việc ta đóng vai trò tích cực trong thúc đẩy ký kết Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); nỗ lực triển khai và mở rộng tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp quốc (LHQ); được bầu làm Ủy viên không thường trực HĐBA LHQ nhiệm kỳ 2020 - 2021 với số phiếu tín nhiệm cao (192/193); đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 trong bối cảnh dịch COVID-19, tham gia có trách nhiệm vào các hoạt động của HĐBA/LHQ với tư cách Ủy viên không thường trực, góp phần khẳng định Việt Nam là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, củng cố hơn vị thế đối ngoại của đất nước.

***4.******Ta đã tận dụng tốt các cơ hội từ môi trường quốc tế phức tạp, tạo thêm các cơ hội thuận lợi cho phát triển kinh tế***; gia tăng thu hút đầu tư, mở rộng xuất khẩu; tích cực tham gia thúc đẩy đàm phán và ký kết RCEP. Điểm sáng là Liên minh châu Âu (EU) đã phê chuẩn Hiệp định thương mại tự do EU - Việt Nam (EVFTA) và đang thúc đẩy để hiện thực hóa Hiệp định đầu tư EU - Việt Nam (EVIPA), góp phần mở rộng không gian hợp tác kinh tế quốc tế, đa dạng hóa thị trường của ta thời gian tới.

***5. Quan hệ đối ngoại đảng được triển khai tích cực, chủ động theo tinh thần Chỉ thị 32 của Bộ Chính trị, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, góp phần tạo nền tảng chính trị cho quan hệ song phương; duy trì và củng cố môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước; nâng cao vị thế của Đảng và đất nước.***

Quan hệ với các đảng cầm quyền ở các nước XHCN và láng giềng có chung biên giới tiếp tục được củng cố.Quan hệ giữa Đảng ta với Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Đảng Nhân dân Cam-pu-chia gia tăng sự tin cậy. Quan hệ với Đảng Cộng sản Trung Quốc duy trì ổn định. Quan hệ hữu nghị đặc biệt và đoàn kết gắn bó với Đảng Cộng sản Cu-ba ngày càng được củng cố.

Quan hệ với các đảng cầm quyền, tham chính và các đảng có vai trò quan trọng tại các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước trong khu vực và bạn bè truyền thống tiếp tục được mở rộng, góp phần tạo nền tảng chính trị quan trọng cho việc củng cố tổng thể quan hệ giữa nước ta với các nước. Đảng ta kịp thời gửi thư thăm hỏi, chia sẻ kinh nghiệm phòng, chống dịch với các chính đảng trên thế giới.

Quan hệ với các đảng cộng sản, công nhân có vị trí, vai trò trên chính trường các nước được thúc đẩy thực chất, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng phát triển chiều sâu quan hệ với nhiều đảng cộng sản, công nhân ở nhiều nước và đối tác quan trọng.

***6.******Công tác đối ngoại nhân dân được triển khai chủ động, tích cực, hiệu quả.*** Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức nhân dân triển khai đa dạng các hoạt động, trong đó có nhiều hoạt động có quy mô và ý nghĩa chính trị lớn, góp phần củng cố, tăng cường quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội; tham gia tích cực vào công tác vận động, đấu tranh bảo vệ chủ quyền Biển Đông và các vấn đề liên quan đến dân chủ, nhân quyền. Nhiều tổ chức, đoàn thể nhân dân, cộng đồng người Việt ở nhiều nước đã tạo ấn tượng sâu sắc với chính quyền và nhân dân sở tại thông qua các chương trình hỗ trợ, giúp đỡ trong thời gian đại dịch COVID-19 vừa qua.

**Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của công tác đối ngoại 6 tháng cuối năm 2020:**

*Thứ nhất,* tăng cường tuyên truyền công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, trong đó chú trọng duy trì ổn định quan hệ với các đối tác hàng đầu như Trung Quốc và Mỹ; các nước láng giềng Lào và Campuchia thông qua các chuyến thăm, các cơ chế hợp tác; chủ động và tích cực chuẩn bị triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dịp Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

*Thứ hai,* tiếp tục tuyên truyền nước ta đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc; tổ chức tốt các hội nghị cấp cao và quan trọng của ASEAN, nhất là Hội nghị cấp cao, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 3, Diễn đàn khu vực ASEAN…; thúc đẩy, vận động một số đối tác thăm song phương.

*Thứ ba,* chủ động triển khai công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và năng lực của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân về cơ hội và thách thức khi triển khai các thỏa thuận thương mại tự do thế hệ mới, như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)**,** Hiệp định Thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA)và cáchiệp định thương mại tự do (FTA)đang đàm phán nhằm tạo thêm động lực cho tăng trưởng.

*Thứ tư,* tuyên truyền nhấn mạnh lập trường nhất quán và xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta là kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền và các quyền lợi về biển của ta theo luật pháp quốc tế, Công ước LHQ về Luật Biển 1982; vừa hợp tác, vừa đấu tranh; chủ động và kiên trì các biện pháp hòa bình phù hợp luật pháp quốc tế để giải quyết, xử lý bất đồng, thúc đẩy hợp tác tại Biển Đông; thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, không để nước nào lợi dụng, không đi với bên này chống bên kia.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**

**2. BỨC TRANH TOÀN CẢNH KINH TẾ - CHÍNH TRỊ THẾ GIỚI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

Theo đánh giá của các chuyên gia, nền kinh tế và tình hình chính trị thế giới đang trải qua những chuyển dịch lớn, đại dịch COVID-19 là cú huých đẩy nhanh những chuyển dịch đó, trong đó có một số nét chính sau:

***1. Tác động nghiêm trọng của đại dịch COVID-19 tới tất cả các quốc gia, khu vực và toàn thế giới***

Đại dịch COVID-19 được xem là cuộc khủng hoảng lớn nhất kể từ Chiến tranh Thế giới lần thứ hai. Lần đầu tiên các nước trên thế giới phải thực hiện các biện pháp ứng phó chưa từng có trong lịch sử. Hiện nay, đại dịch đang diễn ra rất phức tạp trên thế giới, nguy cơ làn sóng lây nhiễm mới còn hiện hữu, do đó chưa có nhận định đáng tin cậy về thời điểm kết thúc. Đại dịch COVID-19 đã tác động sâu sắc tới không chỉ về kinh tế, mà cả chính trị - an ninh, xã hội của tất cả các quốc gia, khu vực và toàn thế giới, trên 7 lĩnh vực lớn: (i) Kinh tế thế giới đứng trước nguy cơ khủng hoảng nghiêm trọng; (ii) Xu hướng dịch chuyển lớn của chuỗi cung ứng toàn cầu; (iii) Đẩy nhanh sự hình thành cách tiếp cận mới về toàn cầu hóa nhằm hạn chế rủi ro do sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế; (iv) Làm thay đổi nhận thức về quản trị quốc gia, làm bộc lộ rõ hơn những bất cập của một số mô hình, phương thức phát triển, tổ chức và quản lý xã hội; (v) Thúc đẩy dịch chuyển tương quan sức mạnh và gia tăng cạnh tranh chiến lược, đối đầu giữa các nước lớn; (vi) Đẩy nhanh định hình lại mô hình quản trị toàn cầu; (vii) Gia tăng bất ổn chính trị - xã hội.

***2. Cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng quyết liệt về tính chất, mở rộng về phạm vi, lĩnh vực, trong đó đáng chú ý nhất là cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc***

Trong quan hệ Mỹ - Trung Quốc, mặt cạnh tranh, kiềm chế nổi trội, mở rộng toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, nhân quyền, quân sự, công nghệ, tiền tệ; hai bên đều nhận thức rất rõ về những thách thức từ bên kia. Tuy nhiên, hai bên đang thăm dò về tác động đối với mỗi bên để tính toán các biện pháp, bước đi tiếp theo, phù hợp với những tính toán nội bộ của mỗi bên. Xu hướng đấu tranh giữa Mỹ và Trung Quốc để cải tổ các thể chế hiện hành, định hình các nguyên tắc, luật chơi mới về kinh tế, chính trị, phù hợp với lợi ích của mỗi nước đang gia tăng.

***3. Tập hợp lực lượng diễn ra cơ động, linh hoạt, đa dạng, lợi ích quốc gia - dân tộc được đặt lên hàng đầu***

Các nước lớn tăng cường lôi kéo các nước tham gia các tập hợp lực lượng do mình dẫn dắt, đặt ra nhiều sức ép “chọn bên” đối với các nước nhỏ, đang phát triển. Xu hướng tập hợp lực lượng dựa trên lợi ích, theo vấn đề, theo thời điểm, tính thực dụng trong quan hệ quốc tế gia tăng, nhằm tạo sự linh hoạt về đối ngoại và tối đa hóa lợi ích trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ - Trung diễn biến phức tạp, tránh bị “kẹt” trong quan hệ với các nước lớn.

***4. Nhiều thách thức đặt ra đối với các thể chế đa phương toàn cầu***

Nhiều thể chế đa phương, như WHO, Liên Hợp quốc... vẫn là nền tảng hợp tác quan trọng, tuy nhiên, vai trò, ảnh hưởng đang bị thách thức, nhất là do chính sách “nước Mỹ trên hết”, rút khỏi các tổ chức quốc tế lớn, phá vỡ các thỏa thuận quốc tế quan trọng của chính quyền Tổng thống Mỹ Đô-nan Trăm. Nhữngbất đồng, khác biệt về lợi ích, quan điểm, và sự đối đầu giữa các nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc khiến việcgiải quyết các điểm nóng về an ninh gia tăng khó khăn, phức tạp hơn, đồng thời làm suy giảm vai trò quản trị toàn cầu của các cơ chế trong Liên Hợp quốc.

***5. Tăng ngân sách quốc phòng, chạy đua vũ trang ngày càng quyết liệt****,* nhất là các hoạt động tăng cường hiện đại hóa quân đội, năng lực hải quân với những thế hệ vũ khí đời mới. Mỹ, Nga và mới đây là Trung Quốc trở thành những nước đi đầu cạnh tranh chiến lược trong lĩnh vực không gian. Mỹ thúc đẩy hoạt động của Bộ Tư lệnh Không gian trong bối cảnh Nga tăng cường chủ trương hiện đại hóa quân đội. Tham vọng trở thành cường quốc biển của Trung Quốc ngày càng đe dọa sự hiện diện của Mỹ tại vùng biển khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

***6. Kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn hơn, thiếu bền vững, chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro*.** Tăng trưởng toàn cầu suy giảm mạnh do tác động của đại dịch COVID-19 (hầu hết các nền kinh tế lớn đều tăng trưởng âm; thất nghiệp tăng cao đột biến), chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro tác động đến triển vọng kinh tế toàn cầu, nhất là căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, chủ nghĩa bảo hộ, bất ổn nội tại của các nền kinh tế lớn và bất ổn địa chính trị nhiều khu vực trên thế giới. Tuy gặp khó khăn hơn, song liên kết kinh tế quốc tế tiếp tục được thúc đẩy với việc đan xen các FTA thế hệ mới và thế hệ cũ; xu hướng chuyển từ FTA đa phương sang song phương cũng được thúc đẩy mạnh hơn.

***7. Khu vực******châu Á - Thái Bình Dương*** tiếp tục là địa bàn cạnh tranh chiến lược trọng tâm của các nước lớn; lôi kéo, tập hợp lực lượng diễn biến phức tạp hơn; các điểm nóng xảy ra nhiều hơn, nhất là ở Biển Đông, đụng độ khu vực biên giới Trung - Ấn, quan hệ liên Triều gia tăng căng thẳng. Nội bộ các nước Đông Nam Á cơ bản ổn định. ASEAN nỗ lực duy trì vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực, tăng cường hợp tác nội khối và xây dựng cộng đồng. Các cơ chế do ASEAN dẫn dắt, như ASEAN+1, ASEAN+3... tiếp tục thu hút được sự tham gia của nhiều nước trong và ngoài khu vực.

Dự báo 6 tháng cuối năm, tình hình thế giới còn có nhiều ẩn số và nhiều nhân tố bất định, như khủng hoảng kinh tế, chính trị - xã hội vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, đặc biệt cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, từ nay đến khi bầu cử Tổng thống Mỹ ngày càng phức tạp, khó lường hơn. Tuy nhiên, trong khủng hoảng bao giờ cũng có cơ hội cho các quốc gia, cần nhìn nhận đánh giá khách quan những cơ hội mới, như quá trình chuyển dịch đầu tư, chuyển dịch thương mại, sự bùng nổ của các dịch vụ, các ngành về công nghệ số, chuyển đổi số và các nền kinh tế số là những cơ hội mà các nước có thể tận dụng để phát triển trong bối cảnh bình thường mới, thời hậu COVID-19.

 **Ban Tuyên giáo Trung ương**